

**TỈNH ỦY TUYÊN QUANG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
KHỐI ĐẢNG, ĐOÀN THỂ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 01 năm 2022

Số 38-TB/HĐTDVC

THÔNG BÁO

Kết quả thi tuyển viên chức vòng 2 (hình thức thi thực hành) - kỳ thi tuyển viên chức các cơ quan Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2021

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 06-KH/BCĐ ngày 22/9/2021 của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh về tổ chức thi tuyển công chức, viên chức của tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 396-QĐ/TU ngày 09/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "Công nhận kết quả thi tuyển viên chức vòng 2 (hình thức thi thực hành) kỳ thi tuyển viên chức các cơ quan Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2021";

Hội đồng tuyển dụng viên chức các cơ quan Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2021 thông báo công khai kết quả thi tuyển viên chức vòng 2 (hình thức thi thực hành) kỳ thi tuyển viên chức các cơ quan Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2021 (có danh sách kèm theo).

Nơi nhận:

- Đ/c Phó Bí thư TT Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐTDVC khối Đảng, đoàn thể (b/c),
- Các thành viên HĐTDVC khối Đảng, đoàn thể,
- Thí sinh có tên trong danh sách,
- Cổng Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, Trang điện tử thành phần của Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đăng tải),
- Lưu Hội đồng tuyển dụng viên chức khối Đảng, đoàn thể; Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC

kiêm

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Ma Thế Hồng

KẾT QUẢ THI TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2 (HÌNH THỨC THI THỰC HÀNH)
KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC CƠ QUAN ĐẢNG VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI NĂM 2021
(Kèm theo Thông báo số 38-TB/HĐTDVC ngày 14/01/2022 của HĐTDVC khối Đảng, đoàn thể)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi	Mã chức danh nghề nghiệp	Điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Đối tượng ưu tiên/ điểm ưu tiên		Tổng số điểm (=cột 9+cột 11)	Kết quả
			Nam	Nữ					Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH											
1	Giảng viên (hạng III) kiêm nhiệm Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học: 02 chỉ tiêu tuyển dụng											
1.1	TQĐ08	Ma Thị Thùy Trang		28/10/1997	Tày	Giảng viên	V.07.01.03	71	DTTS	5	76	Trúng tuyển
2	Giảng viên (hạng III) Khoa Nhà nước và Pháp luật: 01 chỉ tiêu tuyển dụng											
2.1	TQĐ07	Nguyễn Thị Huyền Quyên		10/8/1995	Kinh	Giảng viên	V.07.01.03	60			60	Trúng tuyển
2.2	TQĐ04	Hoàng Ngọc Ánh		16/9/1991	Tày	Giảng viên	V.07.01.03	49,67	DTTS	5	54,67	Không trúng tuyển

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi	Mã chức danh nghề nghiệp	Điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Đối tượng ưu tiên/ điểm ưu tiên		Tổng số điểm (=cột 9+cột 11)	Kết quả
			Nam	Nữ					Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
3	Giảng viên (hạng III) Khoa Lý luận cơ sở: 01 chỉ tiêu tuyển dụng											
3.1	TQĐ05	Lý Thị Hồng Nhung		25/11/1991	Nùng	Giảng viên	V.07.01.03	64,2	DTTS	5	69,2	Trúng tuyển
II	BÁO TUYÊN QUANG											
1	Biên dịch viên (hạng III) Phòng Báo điện tử: 01 chỉ tiêu tuyển dụng											
1.1	TQĐ09	Phan Thị Tú		27/3/1997	Kinh	Biên dịch viên	V.11.03.09	89			89	Trúng tuyển
2	Phóng viên (hạng III) Phòng Chính trị - Xã hội - Bạn đọc: 02 chỉ tiêu tuyển dụng											
2.1	TQĐ16	Hoàng Thị Niềm		09/8/1987	Kinh	Phóng viên	V.11.02.06	87			87	Trúng tuyển
2.2	TQĐ14	Ma Ngọc Hưng	10/8/1988		Tày	Phóng viên	V.11.02.06	80,3	DTTS	5	85,3	Trúng tuyển

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi	Mã chức danh nghề nghiệp	Điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành	Đối tượng ưu tiên/ điểm ưu tiên		Tổng số điểm (=cột 9+cột 11)	Kết quả
			Nam	Nữ					Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2.3	TQĐ18	Lý Văn Thịnh	18/02/1988		Dao	Phóng viên	V.11.02.06	52	DTTS	5	57	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng
2.4	TQĐ15	Trần Thị Thu Hương		24/8/1986	Kinh	Phóng viên	V.11.02.06	54,3			54,3	Không trúng tuyển do hết chỉ tiêu tuyển dụng
2.5	TQĐ11	Phạm Lê Duy	22/5/1987		Kinh	Phóng viên	V.11.02.06	46,3			46,3	Không trúng tuyển